

Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, thì nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng thường, vô thường của bốn niệm trụ, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng thường, vô thường của bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng lạc, khổ của bốn niệm trụ, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng lạc, khổ của bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng ngã, vô ngã của bốn niệm trụ, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng ngã, vô ngã của bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng tịnh, bất tịnh của bốn niệm trụ, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng tịnh, bất tịnh của bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng không, bất không của bốn niệm trụ, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng không, bất không của bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng vô tướng, hữu tướng của bốn niệm trụ, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng vô tướng, hữu tướng của bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của bốn niệm trụ, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh của bốn niệm trụ, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh của bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng viển ly, bất viển ly của bốn niệm trụ, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng viển ly, bất viển ly của bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo, là chẳng thể nắm bắt được.

Thiện Hiện! Đại Bồ-tát như vậy, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, vì có phương tiện thiện xảo, nên nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa thâm sâu như vậy, mà tâm của vị ấy chẳng kinh khiếp, chẳng hãi hùng, chẳng sợ sệt.

Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, thì nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng thường, vô thường của pháp môn giải thoát không, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng thường, vô thường của pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng lạc, khổ của pháp môn giải thoát không, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng lạc, khổ của pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng ngã, vô ngã của pháp môn giải thoát không, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng ngã, vô ngã của pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng tịnh, bất tịnh của pháp môn giải thoát không, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng tịnh, bất tịnh của pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng không, bất không của pháp môn giải thoát không, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng không, bất không của pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng vô tướng, hữu tướng của pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh của pháp môn giải thoát không, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh của pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng viển ly, bất viển ly của pháp môn giải thoát không, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng viển ly, bất viển ly của pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện, là chẳng thể nắm bắt được.

Thiện Hiện! Đại Bồ-tát như vậy, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, vì có phương tiện thiện xảo, nên nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa thâm sâu như vậy, mà tâm của vị ấy chẳng kinh khiếp, chẳng hãi hùng, chẳng sợ sệt.

Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, thì nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng thường, vô

thường của bố thí Ba-la-mật-đa, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng thường, vô thường của tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng lạc, khổ của bố thí Ba-la-mật-đa, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng lạc, khổ của tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng ngã, vô ngã của bố thí Ba-la-mật-đa, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng ngã, vô ngã của tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng tịnh, bất tịnh của bố thí Ba-la-mật-đa, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng tịnh, bất tịnh của tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng không, bất không của bố thí Ba-la-mật-đa, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng không, bất không của tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng vô tướng, hữu tướng của bố thí Ba-la-mật-đa, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng vô tướng, hữu tướng của tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của bố thí Ba-la-mật-đa, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh của bố thí Ba-la-mật-đa, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh của tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng viển ly, bất viển ly của bố thí Ba-la-mật-đa, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng viển ly, bất viển ly của tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, là chẳng thể nắm bắt được.

Thiện Hiện! Đại Bồ-tát như vậy, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, vì có phương tiện thiện xảo, nên nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa thâm sâu như vậy, mà tâm của vị ấy chẳng kinh khiếp, chẳng hãi hùng, chẳng sợ sệt.

Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, thì nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng thường, vô thường của năm loại mắt, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng

thường, vô thường của sáu phép thần thông, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng lạc, khổ của năm loại mắt, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng lạc, khổ của sáu phép thần thông, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng ngã, vô ngã của năm loại mắt, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng ngã, vô ngã của sáu phép thần thông, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng tịnh, bất tịnh của năm loại mắt, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng tịnh, bất tịnh của sáu phép thần thông, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng không, bất không của năm loại mắt, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng không, bất không của sáu phép thần thông, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng vô tướng, hữu tướng của năm loại mắt, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng vô tướng, hữu tướng của sáu phép thần thông, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của năm loại mắt, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của sáu phép thần thông, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh của năm loại mắt, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh của sáu phép thần thông, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng viển ly, bất viển ly của năm loại mắt, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng viển ly, bất viển ly của sáu phép thần thông, là chẳng thể nắm bắt được.

Thiện Hiện! Đại Bồ-tát như vậy, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, vì có phương tiện thiện xảo, nên nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa thâm sâu như vậy, mà tâm của vị ấy chẳng kinh khiếp, chẳng hãi hùng, chẳng sợ sệt.

Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, thì nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng thường, vô thường của mười lực của Phật, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng thường, vô thường của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng lạc, khổ của mười lực của Phật, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng lạc, khổ của bốn điều không sợ cho đến trí nhất thiết tướng, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng

ngã, vô ngã của mười lực của Phật, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng ngã, vô ngã của bốn điều không sợ cho đến trí nhất thiết tướng, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng tịnh, bất tịnh của mười lực của Phật, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng tịnh, bất tịnh của bốn điều không sợ cho đến trí nhất thiết tướng, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng không, bất không của mười lực của Phật, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng không, bất không của bốn điều không sợ cho đến trí nhất thiết tướng, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng vô tướng, hữu tướng của mười lực của Phật, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng vô tướng, hữu tướng của bốn điều không sợ cho đến trí nhất thiết tướng, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng vô nguyên, hữu nguyên của mười lực của Phật, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng vô nguyên, hữu nguyên của bốn điều không sợ cho đến trí nhất thiết tướng, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh của mười lực của Phật, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh của bốn điều không sợ cho đến trí nhất thiết tướng, là chẳng thể nắm bắt được; nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng viễn ly, bất viễn ly của mười lực của Phật, là chẳng thể nắm bắt được, quán cái tướng viễn ly, bất viễn ly của bốn điều không sợ cho đến trí nhất thiết tướng, là chẳng thể nắm bắt được.

Thiện Hiện! Đại Bồ-tát như vậy, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, vì có phương tiện thiện xảo, nên nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa thâm sâu như vậy, mà tâm của vị ấy chẳng kinh khiếp, chẳng hãi hùng, chẳng sợ sệt.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát khi khởi lên sự quán chiếu đó, lại khởi lên ý nghĩ thế này: Ta nên lấy vô sở đắc làm phương tiện, vì các hữu tình mà nói cái tướng thường, vô thường của tất cả pháp, là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng lạc, khổ là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng ngã, vô ngã là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng tịnh, bất tịnh là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng không, bất không là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng vô tướng, hữu tướng là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng vô nguyên, hữu nguyên là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng viễn ly, bất viễn ly là chẳng thể nắm bắt được, thì này Thiện Hiện! Đó là đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, không đắm trước bố

thí Ba-la-mật-đa. Như vậy là đại Bồ-tát, do bố thí Ba-la-mật-đa có phương tiện thiện xảo này, nên nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa thâm sâu như vậy, mà tâm của vị ấy chẳng kinh khiếp, chẳng hãi hùng, chẳng sợ sệt.

Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, thì chẳng nên lấy cái tâm của Thanh-văn, Độc-giác, mà quán cái tướng thường, vô thường của tất cả pháp là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng lạc, khổ là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng ngã, vô ngã là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng tịnh, bất tịnh là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng không, bất không là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng vô tướng, hữu tướng là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng vô nguyện, hữu nguyện là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng viển ly, bất viển ly là chẳng thể nắm bắt được. Vì lấy vô sở đắc làm phương tiện. Đây Thiện Hiện, đó là đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, không đắm trước tịnh giới Ba-la-mật-đa. Như vậy là đại Bồ-tát, do tịnh giới Ba-la-mật-đa có phương tiện thiện xảo này, nên nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa thâm sâu như vậy, mà tâm của vị ấy chẳng kinh khiếp, chẳng hãi hùng, chẳng sợ sệt.

Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, lấy vô sở đắc làm phương tiện, mà quán cái tướng thường, vô thường của tất cả pháp là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng lạc, khổ là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng ngã, vô ngã là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng tịnh, bất tịnh là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng không, bất không là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng vô tướng, hữu tướng là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng vô nguyện, hữu nguyện là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng viển ly, bất viển ly là chẳng thể nắm bắt được, thì ở trong đó thường được an nhẫn vui vẻ. Thiện Hiện! Đó là đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, không đắm trước an nhẫn Ba-la-mật-đa. Như vậy là đại Bồ-tát, do an nhẫn Ba-la-mật-đa có phương tiện thiện xảo này, nên nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa thâm sâu như vậy, mà tâm của vị ấy chẳng kinh khiếp, chẳng hãi hùng, chẳng sợ sệt.

Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, thì nên lấy cái tâm của trí nhất thiết trí mà quán cái tướng thường, vô thường của tất cả pháp là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng lạc, khổ là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng ngã, vô ngã là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng tịnh, bất tịnh là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng không, bất không là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng vô tướng, hữu

tướng là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng vô nguyên, hữu nguyên là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng viển ly, bất viển ly là chẳng thể nắm bắt được. Tuy lấy vô sở đắc làm phương tiện, nhưng thường chẳng bỏ ý niệm tương ưng với trí nhất thiết trí. Thiện Hiện! Đó là đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, không đắm trước tinh tấn Ba-la-mật-đa. Như vậy là đại Bồ-tát, do tinh tấn Ba-la-mật-đa có phương tiện thiện xảo này, nên nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa thâm sâu như vậy, mà tâm của vị ấy chẳng kinh khiếp, chẳng hãi hùng, chẳng sợ sệt.

Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, thì chẳng nên lấy tâm Thanh-văn, Độc-giác, mà quán cái tướng thường, vô thường của tất cả pháp là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng lạc, khổ là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng ngã, vô ngã là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng tịch, bất tịch là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng không, bất không là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng vô tướng, hữu tướng là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng vô nguyên, hữu nguyên là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh là chẳng thể nắm bắt được, cái tướng viển ly, bất viển ly là chẳng thể nắm bắt được. Vì lấy vô sở đắc làm phương tiện, nên ở trong đó, chẳng nên khởi cái tâm của Thanh-văn, Độc-giác và các tâm bất thiện khác mà làm tán động. Thiện Hiện! Đó là đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, không đắm trước tinh lự Ba-la-mật-đa. Như vậy là đại Bồ-tát, do tinh lự Ba-la-mật-đa có phương tiện thiện xảo này, nên nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa thâm sâu như vậy, mà tâm của vị ấy chẳng kinh khiếp, chẳng hãi hùng, chẳng sợ sệt.

Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, thì nên khởi lên sự quán chiếu thế này: sắc chẳng phải là không nên không là sắc, sắc tức là không, không tức là sắc; thọ, tưởng, hành, thức, cũng lại như vậy. Nhãn xứ chẳng phải là không nên không là nhãn xứ, nhãn xứ tức là không, không tức là nhãn xứ; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, cũng lại như vậy. Sắc xứ chẳng phải là không nên không là sắc xứ, sắc xứ tức là không, không tức là sắc xứ; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, cũng lại như vậy. Nhãn giới chẳng phải là không nên không là nhãn giới, nhãn giới tức là không, không tức là nhãn giới; sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cũng lại như vậy. Nhĩ giới chẳng phải là không nên không là nhĩ giới, nhĩ giới tức là không, không tức là nhĩ giới; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra, cũng lại như vậy. Tỷ giới chẳng phải là không nên không là tỷ giới, tỷ giới

tức là không, không tức là tử giới; hương giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sanh ra, cũng lại như vậy. Thiết giới chẳng phải là không nên không là thiết giới, thiết giới tức là không, không tức là thiết giới; vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra, cũng lại như vậy. Thân giới chẳng phải là không nên không là thân giới, thân giới tức là không, không tức là thân giới; xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra, cũng lại như vậy. Ý giới chẳng phải là không nên không là ý giới, ý giới tức là không, không tức là ý giới; pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra, cũng lại như vậy. Địa giới chẳng phải là không nên không là địa giới, địa giới tức là không, không tức là địa giới; thủy, hỏa, phong, không, thức giới, cũng lại như vậy. Thánh đế khổ chẳng phải là không, nên không là Thánh đế khổ, Thánh đế khổ tức là không, không tức là Thánh đế khổ; Thánh đế tập, diệt, đạo, cũng lại như vậy. Vô minh chẳng phải là không nên không là vô minh, vô minh tức là không, không tức là vô minh; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não, cũng lại như vậy. Bốn tịnh lự chẳng phải là không nên không là bốn tịnh lự, bốn tịnh lự tức là không, không tức là bốn tịnh lự; bốn vô lượng, bốn định vô sắc, cũng lại như vậy. Bốn niệm trụ chẳng phải là không nên không là bốn niệm trụ, bốn niệm trụ tức là không, không tức là bốn niệm trụ; bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo, cũng lại như vậy. Pháp môn giải thoát không chẳng phải là không nên không là pháp môn giải thoát không; pháp môn giải thoát không tức là không, không tức là pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện, cũng lại như vậy. Bồ thí Ba-la-mật-đa chẳng phải là không nên không là bồ thí Ba-la-mật-đa; bồ thí Ba-la-mật-đa tức là không, không tức là bồ thí Ba-la-mật-đa; tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng lại như vậy. Năm loại mắt chẳng phải là không nên không là năm loại mắt, năm loại mắt tức là không, không tức là năm loại mắt; sáu phép thần thông, cũng lại như vậy. Mười lực của Phật chẳng phải là không nên không là mười lực của Phật, mười lực của Phật tức là không, không tức là mười lực của Phật; bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng, cũng lại như vậy.

Thiện Hiện! Đó là đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, không chấp trước Bát-nhã-ba-la-mật-đa. Như vậy là đại Bồ-tát, do

Bát-nhã-ba-la-mật-đa có phương tiện thiện xảo này, nên nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa thâm sâu như vậy, mà tâm của vị ấy chẳng kinh khiếp, chẳng hãi hùng, chẳng sợ sệt.

Lúc bấy giờ, Thiện Hiện bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Thế nào là đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa được sự hỗ trợ của các thiện hữu, nên nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa thâm sâu như vậy, mà tâm của vị ấy chẳng kinh khiếp, chẳng hãi hùng, chẳng sợ sệt?

Phật bảo Thiện Hiện: Bạc thiện hữu của các đại Bồ-tát, nếu là người có khả năng lấy vô sở đắc làm phương tiện, thì nên nói cái tướng thường, vô thường của sắc là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng thường, vô thường của thọ, tưởng, hành, thức là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng lạc, khổ của sắc là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng lạc, khổ của thọ, tưởng, hành, thức là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng ngã, vô ngã của sắc là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng ngã, vô ngã của thọ, tưởng, hành, thức là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng tịnh, bất tịnh của sắc, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng tịnh, bất tịnh của thọ, tưởng, hành, thức, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng không, bất không của sắc, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng không, bất không của thọ, tưởng, hành, thức, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng vô tướng, hữu tướng của sắc, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng vô tướng, hữu tướng của thọ, tưởng, hành, thức, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của sắc, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của thọ, tưởng, hành, thức, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh của sắc, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh của thọ, tưởng, hành, thức, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng viển ly, bất viển ly của sắc, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng viển ly, bất viển ly của thọ, tưởng, hành, thức, là chẳng thể nắm bắt được, và khuyên theo pháp này mà siêng tu thiện căn, chẳng khiến hướng đến Thanh-văn, Độc-giác, mà chỉ khiến chứng đắc trí nhất thiết trí. Nay Thiện Hiện, đó chính là thiện hữu của đại Bồ-tát. Nếu đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, được sự hỗ trợ của thiện hữu này, thì nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa thâm sâu như vậy, mà tâm của vị ấy chẳng kinh khiếp, chẳng hãi hùng, chẳng sợ sệt.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bạc thiện hữu của các đại Bồ-tát, nếu là người có khả năng lấy vô sở đắc làm phương tiện, nói cái tướng thường, vô thường của nhãn xứ, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng thường, vô thường của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, là chẳng thể

nắm bắt được; nói cái tướng lạc, khổ của nhãn xứ, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng lạc, khổ của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng ngã, vô ngã của nhãn xứ, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng ngã, vô ngã của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng tịnh, bất tịnh của nhãn xứ, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng tịnh, bất tịnh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng không, bất không của nhãn xứ, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng không, bất không của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng vô tướng, hữu tướng của nhãn xứ, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng vô tướng, hữu tướng của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng vô nguyên, hữu nguyên của nhãn xứ, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng vô nguyên, hữu nguyên của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh của nhãn xứ, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng viển ly, bất viển ly của nhãn xứ, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng viển ly, bất viển ly của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, là chẳng thể nắm bắt được, và khuyên theo pháp này mà siêng tu thiện căn, chẳng khiến hướng đến Thanh-văn, Độc-giác, mà chỉ khiến chứng đắc trí nhất thiết trí. Nay Thiện Hiện, đó chính là thiện hữu của đại Bồ-tát. Nếu đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, được sự hỗ trợ của thiện hữu này, thì nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa thâm sâu như vậy, mà tâm của vị ấy chẳng kinh khiếp, chẳng hãi hùng, chẳng sợ sệt.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bạc thiện hữu của các đại Bồ-tát, nếu là người có khả năng lấy vô sở đắc làm phương tiện, thì nên nói cái tướng thường, vô thường của sắc xứ, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng thường, vô thường của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng lạc, khổ của sắc xứ, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng lạc, khổ của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng ngã, vô ngã của sắc xứ, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng ngã, vô ngã của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng tịnh, bất tịnh của sắc xứ, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng tịnh, bất tịnh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng không, bất không của sắc xứ, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng không, bất không của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng vô tướng, hữu tướng của

sắc xứ, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng vô tướng, hữu tướng của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của sắc xứ, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh của sắc xứ, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng viển ly, bất viển ly của sắc xứ, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng viển ly, bất viển ly của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, là chẳng thể nắm bắt được, và khuyên theo pháp này mà siêng tu thiện căn, chẳng khiến hướng đến Thanh-văn, Độc-giác, mà chỉ khiến chứng đắc trí nhất thiết trí. Nay Thiện Hiện, đó chính là thiện hữu của đại Bồ-tát. Nếu đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, được sự hỗ trợ của thiện hữu này, thì nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa thâm sâu như vậy, mà tâm của vị ấy chẳng kinh khiếp, chẳng hãi hùng, chẳng sợ sệt.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bạc thiện hữu của các đại Bồ-tát, nếu là người có khả năng lấy vô sở đắc làm phương tiện, thì nên nói cái tướng thường, vô thường của nhãn giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng thường, vô thường của sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng lạc, khổ của nhãn giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng lạc, khổ của sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng ngã, vô ngã của nhãn giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng ngã, vô ngã của sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng tịnh, bất tịnh của nhãn giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng tịnh, bất tịnh của sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng không, bất không của nhãn giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng không, bất không của sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng vô tướng, hữu tướng của nhãn giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng vô tướng, hữu tướng của sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của nhãn giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các

thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh của nhãn giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh của sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng viễn ly, bất viễn ly của nhãn giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng viễn ly, bất viễn ly của sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được, và khuyên theo pháp này mà siêng tu thiện căn, chẳng khiến hướng đến Thanh-văn, Độc-giác, mà chỉ khiến chúng đắc trí nhất thiết trí. Nay Thiện Hiện, đó chính là thiện hữu của đại Bồ-tát. Nếu đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, được sự hỗ trợ của thiện hữu này, thì nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa thâm sâu như vậy, mà tâm của vị ấy chẳng kinh khiếp, chẳng hải hùng, chẳng sợ sệt.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bạc thiện hữu của các đại Bồ-tát, nếu là người có khả năng lấy vô sở đắc làm phương tiện, thì nên nói cái tướng thường, vô thường của nhĩ giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng thường, vô thường của thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng lạc, khổ của nhĩ giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng lạc, khổ của thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng ngã, vô ngã của nhĩ giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng ngã, vô ngã của thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng tịnh, bất tịnh của nhĩ giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng tịnh, bất tịnh của thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng không, bất không của nhĩ giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng không, bất không của thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng vô tướng, hữu tướng của nhĩ giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng vô tướng, hữu tướng của thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của nhĩ giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh của nhĩ giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng tịch

tịnh, bất tịch tịnh của thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng viển ly, bất viển ly của nhĩ giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng viển ly, bất viển ly của thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được, và khuyên theo pháp này mà siêng tu thiện căn, chẳng khiến hướng đến Thanh-văn, Độc-giác, mà chỉ khiến chứng đắc trí nhất thiết trí. Đây Thiện Hiện, đó chính là thiện hữu của đại Bồ-tát. Nếu đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, được sự hỗ trợ của thiện hữu này, thì nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa thâm sâu như vậy, mà tâm của vị ấy chẳng kinh khiếp, chẳng hãi hùng, chẳng sợ sệt.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bạc thiện hữu của các đại Bồ-tát, nếu là người có khả năng lấy vô sở đắc làm phương tiện, thì nên nói cái tướng thường, vô thường của tỷ giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng thường, vô thường của hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng lạc, khổ của tỷ giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng lạc, khổ của hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng ngã, vô ngã của tỷ giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng ngã, vô ngã của hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng tịnh, bất tịnh của tỷ giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng tịnh, bất tịnh của hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng không, bất không của tỷ giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng không, bất không của hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng vô tướng, hữu tướng của tỷ giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng vô tướng, hữu tướng của hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của tỷ giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh của tỷ giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh của hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng viển ly, bất viển ly của tỷ giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng viển ly, bất viển ly của hương giới, tỷ

thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được, và khuyên theo pháp này mà siêng tu thiện căn, chẳng khiến hướng đến Thanh-văn, Độc-giác, mà chỉ khiến chúng đắc trí nhất thiết trí. Nay Thiện Hiện, đó chính là thiện hữu của đại Bồ-tát. Nếu đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, được sự hỗ trợ của thiện hữu này, thì nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa thâm sâu như vậy, mà tâm của vị ấy chẳng kinh khiếp, chẳng hãi hùng, chẳng sợ sệt.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bạc thiện hữu của các đại Bồ-tát, nếu là người có khả năng lấy vô sở đắc làm phương tiện, thì nên nói cái tướng thường, vô thường của thiết giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng thường, vô thường của vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng lạc, khổ của thiết giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng lạc, khổ của vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng ngã, vô ngã của thiết giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng ngã, vô ngã của vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng tịnh, bất tịnh của thiết giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng tịnh, bất tịnh của vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng không, bất không của thiết giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng không, bất không của vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng vô tướng, hữu tướng của thiết giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng vô tướng, hữu tướng của vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của thiết giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh của thiết giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh của vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng viễn ly, bất viễn ly của thiết giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng viễn ly, bất viễn ly của vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được, và khuyên theo pháp này mà siêng tu thiện căn, chẳng khiến hướng đến Thanh-văn, Độc-giác, mà chỉ khiến chúng đắc

trí nhất thiết trí. Nay Thiện Hiện, đó chính là thiện hữu của đại Bồ-tát. Nếu đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, được sự hỗ trợ của thiện hữu này, thì nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa thâm sâu như vậy, mà tâm của vị ấy chẳng kinh khiếp, chẳng hãi hùng, chẳng sợ sệt.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bạc thiện hữu của các đại Bồ-tát, nếu là người có khả năng lấy vô sở đắc làm phương tiện, nói cái tướng thường, vô thường của thân giới, là chẳng thể nắm bắt được, thì nên nói cái tướng thường, vô thường của xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng lạc, khổ của thân giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng lạc, khổ của xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng ngã, vô ngã của thân giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng ngã, vô ngã của xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng tịnh, bất tịnh của thân giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng tịnh, bất tịnh của xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng không, bất không của thân giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng không, bất không của xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng vô tướng, hữu tướng của thân giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng vô tướng, hữu tướng của xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của thân giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh của thân giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh của xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng viễn ly, bất viễn ly của thân giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng viễn ly, bất viễn ly của xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được, và khuyên theo pháp này mà siêng tu thiện căn, chẳng khiến hướng đến Thanh-văn, Độc-giác, mà chỉ khiến chứng đắc trí nhất thiết trí. Nay Thiện Hiện, đó chính là thiện hữu của đại Bồ-tát. Nếu đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, được sự hỗ trợ của

thiện hữu này, thì nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa thâm sâu như vậy, mà tâm của vị ấy chẳng kinh khiếp, chẳng hãi hùng, chẳng sợ sệt.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bạc thiện hữu của các đại Bồ-tát, nếu là người có khả năng lấy vô sở đắc làm phương tiện, nói cái tướng thường, vô thường của ý giới, là chẳng thể nắm bắt được, thì nên nói cái tướng thường, vô thường của pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng lạc, khổ của ý giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng lạc, khổ của pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng ngã, vô ngã của ý giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng ngã, vô ngã của pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng tịnh, bất tịnh của ý giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng tịnh, bất tịnh của pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng không, bất không của ý giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng không, bất không của pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng vô tướng, hữu tướng của ý giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng vô tướng, hữu tướng của pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của ý giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh của ý giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh của pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng viển ly, bất viển ly của ý giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng viển ly, bất viển ly của pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra, là chẳng thể nắm bắt được, và khuyên theo pháp này mà siêng tu thiện căn, chẳng khiến hướng đến Thanh-văn, Độc-giác, mà chỉ khiến chứng đắc trí nhất thiết trí. Nay Thiện Hiện, đó chính là thiện hữu của đại Bồ-tát. Nếu đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, được sự hỗ trợ của thiện hữu này, thì nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa thâm sâu như vậy, mà tâm của vị ấy chẳng kinh khiếp, chẳng hãi hùng, chẳng sợ sệt.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bạc thiện hữu của các đại Bồ-tát, nếu là người có khả năng lấy vô sở đắc làm phương tiện, thì nên nói cái

tướng thường, vô thường của địa giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng thường, vô thường của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng lạc, khổ của địa giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng lạc, khổ của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng ngã, vô ngã của địa giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng ngã, vô ngã của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng tịnh, bất tịnh của địa giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng tịnh, bất tịnh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng không, bất không của địa giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng không, bất không của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng vô tướng, hữu tướng của địa giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng vô tướng, hữu tướng của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng vô nguyên, hữu nguyên của địa giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng vô nguyên, hữu nguyên của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh của địa giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng viễn ly, bất viễn ly của địa giới, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng viễn ly, bất viễn ly của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, là chẳng thể nắm bắt được, và khuyên theo pháp này mà siêng tu thiện căn, chẳng khiến hướng đến Thanh-văn, Độc-giác, mà chỉ khiến chúng đắc trí nhất thiết trí. Nay Thiện Hiện, đó chính là thiện hữu của đại Bồ-tát. Nếu đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, được sự hỗ trợ của thiện hữu này, thì nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa thâm sâu như vậy, mà tâm của vị ấy chẳng kinh khiếp, chẳng hải hùng, chẳng sợ sệt.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bạc thiện hữu của các đại Bồ-tát, nếu là người có khả năng lấy vô sở đắc làm phương tiện, thì nên nói cái tướng thường, vô thường của Thánh đế khổ, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng thường, vô thường của Thánh đế tập, diệt, đạo, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng lạc, khổ của Thánh đế khổ, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng lạc, khổ của Thánh đế tập, diệt, đạo, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng ngã, vô ngã của Thánh đế khổ, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng ngã, vô ngã của Thánh đế tập, diệt, đạo, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng tịnh, bất tịnh của Thánh đế khổ, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng

tịnh, bất tịnh của Thánh đế tập, diệt, đạo, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng không, bất không của Thánh đế khổ, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng không, bất không của Thánh đế tập, diệt, đạo, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng vô tướng, hữu tướng của Thánh đế khổ, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng vô tướng, hữu tướng của Thánh đế tập, diệt, đạo, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng vô nguyên, hữu nguyên của Thánh đế khổ, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng vô nguyên, hữu nguyên của Thánh đế tập, diệt, đạo, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh của Thánh đế khổ, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh của Thánh đế tập, diệt, đạo, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng viễn ly, bất viễn ly của Thánh đế khổ, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng viễn ly, bất viễn ly của Thánh đế tập, diệt, đạo, là chẳng thể nắm bắt được, và khuyên theo pháp này mà siêng tu thiện căn, chẳng khiến hướng đến Thanh-văn, Độc-giác, mà chỉ khiến chúng đắc trí nhất thiết trí. Nay Thiện Hiện, đó chính là thiện hữu của đại Bồ-tát. Nếu đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, được sự hỗ trợ của thiện hữu này, thì nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa thâm sâu như vậy, mà tâm của vị ấy chẳng kinh khiếp, chẳng hãi hùng, chẳng sợ sệt.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bạc thiện hữu của các đại Bồ-tát, nếu là người có khả năng lấy vô sở đắc làm phương tiện, thì nên nói cái tướng thường, vô thường của vô minh, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng thường, vô thường của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng lạc, khổ của vô minh, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng lạc, khổ của hành cho đến lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng ngã, vô ngã của vô minh, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng ngã, vô ngã của hành cho đến lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng tịnh, bất tịnh của vô minh, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng tịnh, bất tịnh của hành cho đến lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng không, bất không của vô minh, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng không, bất không của hành cho đến lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng vô tướng, hữu tướng của vô minh, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng vô tướng, hữu tướng của hành cho đến lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng vô nguyên, hữu nguyên của vô minh, là chẳng thể nắm bắt

được, nói cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của hành cho đến lão tử, sâu, than, khổ, ưu, não, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh của vô minh, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng tịch tịnh, bất tịch tịnh của hành cho đến lão tử, sâu, than, khổ, ưu, não, là chẳng thể nắm bắt được; nói cái tướng viễn ly, bất viễn ly của vô minh, là chẳng thể nắm bắt được, nói cái tướng viễn ly, bất viễn ly của hành cho đến lão tử, sâu, than, khổ, ưu, não, là chẳng thể nắm bắt được, và khuyên theo pháp này mà siêng tu thiện căn, chẳng khiến hướng đến Thanh-văn, Độc-giác, mà chỉ khiến chứng đắc trí nhất thiết trí. Nay Thiện Hiện, đó chính là thiện hữu của đại Bồ-tát. Nếu đại Bồ-tát, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, được sự hỗ trợ của thiện hữu này, thì nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa thâm sâu như vậy, mà tâm của vị ấy chẳng kinh khiếp, chẳng hãi hùng, chẳng sợ sệt.

Quyển Thứ 43

HẾT